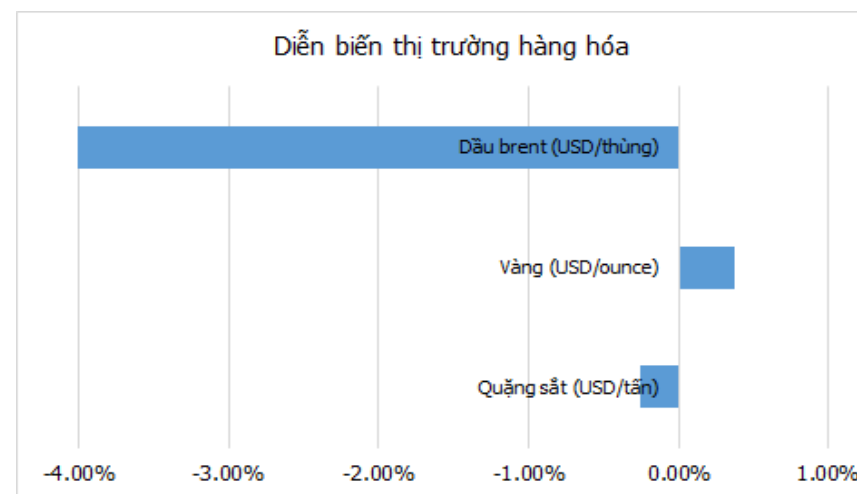
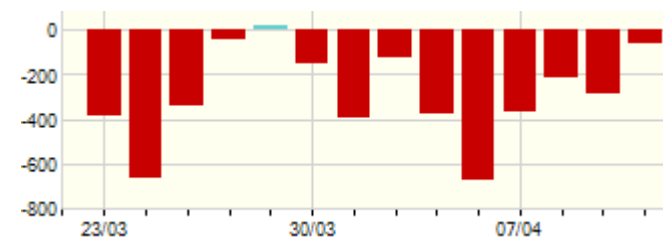


Diễn biến thị trường tài chính

Khu vực/Quốc gia	Chỉ số	% Tăng/Giảm	P/E
Châu Mỹ/Mỹ	Dow Jones	1,22	16,66
Châu Âu/ Anh	FTSE 100	2,90	16,76
Châu Âu/ Đức	DAX	2,24	18,30
Châu Âu/ Pháp	CAC40	1,44	16,41
Châu Á/ Nhật Bản	Nikkei 225	0,79	17,31
Châu Á/Hàn Quốc	Kospi	1,33	17,79
Châu Á/Trung Quốc	Shanghai composite	-1,04	13,19
ĐNA/Philippine	Psei Index	-2,46	11,96
ĐNA/Thái Lan	SET Index	1,45	14,37
ĐNA/Malaysia	STI Index	1,26	9,96
ĐNA/Singapore	VN Index	-0,31	11,78
ĐNA/Việt Nam	PVN Index	0,00	0,00

Diễn biến thị trường hàng hóa

Giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)


Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp tại 18h00 ngày 10/04/2020.

Giá vàng đã lập đỉnh mới kể từ đầu năm.

Theo nguồn tin từ Bloomberg, Các quỹ ETF đã bổ sung thêm 464,577 troy ounces vào tổng lượng vàng nắm giữ của các quỹ này trong phiên giao dịch cuối cùng, nâng mức vàng mua thêm trong năm nay lên 9.53 million ounces. Sự kiện này làm tăng chuỗi giao dịch tăng liên tiếp lên con số 14

Giao dịch này của quỹ tương đương với 782 triệu đô la theo giá giao ngay ngày hôm qua. Giao dịch này diễn ra đã đẩy tổng lượng vàng nắm giữ của quỹ này tăng thêm 11% lên mức 92.4 triệu ounces, mức cao nhất trong vòng 12 tháng. Giá vàng đã tăng thêm 11% trong năm nay đạt mốc 1683.73USD/ounce và riêng trong phiên giao dịch cuối cùng, giá vàng đã tăng thêm 2.3%.

Đặc biệt, quỹ State Street's SPDR Gold Share- quỹ ETF về kim loại quý lớn nhất, đã tăng mức sở hữu vàng lên thêm 178,712 ounces trong phiên giao dịch cuối cùng, từ đó nâng tổng lượng vàng của quỹ này lên 32 triệu ounces, tương đương với giá trị thị trường là 53.8 tỷ đô la.

Cũng trong phiên giao dịch này, các quỹ ETF cũng bổ sung thêm vào tài sản của họ 110,623 ounce bạc, đẩy mức mua ròng bạc lên 49.8 triệu ounce.

Bên cạnh Vàng và Bạc, lượng nắm giữ Platinum giảm 253 troy ounces, ghi nhận ngày thứ 9 liên tiếp

Bảng thống sở hữu kim loại của các quỹ ETF:

	Daily Change Troy Ounces	Daily % Change	YTD % Change	Total Troy Ounces	Current Mkt Value (US\$ bln)	Last Closing Price (US\$/oz.)
Gold	464,577	0.5	11	92,442,417	155.65	1,683.73
Silver	110,623	0	8.2	656,685,133	10.13	15.43
Platinum	-253	0	-7.8	3,081,485	2.31	750.76
Palladium	4,121	1	-32	420,559	0.91	2,164.85

Nguồn: Bloomberg